

CÔNG TY CỔ PHẦN CENCON
VIỆT NAM

-----o0o-----
Số: ~~241-1~~/2022/TB-CEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Lào Cai, ngày 24 tháng 01 năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Cencon Việt Nam
2. Mã chứng khoán: CEN
3. Địa chỉ trụ sở chính: Lô 45-50B đường Thủy Hoa, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Việt Nam.
4. Điện thoại: 0246 285 0292
5. Loại thông tin công bố 24h 72h yêu cầu Bất thường định kỳ
6. Nội dung của thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị năm 2021.
7. Nội dung công bố thông tin được đăng tải vào ngày 24/01/2022 trên website theo đường dẫn: <http://cencon.vn>

Chúng tôi xin được thông báo tới Quý Cơ quan và cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận

- Như trên
- Công bố Website công ty
- Lưu VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Trần Mạnh Sơn

Số: 41/2022/BCQT-CEN

Lào Cai, ngày 24 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(Năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần CENCON Việt Nam**
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô 45-50B đường Thủy Hoa, phường Duyên Hải, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
- Điện thoại: 0246 285 0292 Fax: 0246 285 0292 Email: cenconvietnam@gmail.com
- Vốn điều lệ: 114.276.000.000 (Một trăm mười bốn tỷ, hai trăm bảy mươi sáu triệu) đồng
- Mã chứng khoán: CEN
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------------|--|
| 1 | 01/2021/CEN/NQ-ĐHĐCĐ | 25/04/2021 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua các nội dung như sau: - Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc năm 2020 và kế hoạch năm 2021. - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch năm 2021. - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021. - Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020. |

| | | | |
|---|---------------------|------------|---|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021. - Thông qua việc Chi trả thù lao năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021. - Thông qua Báo cáo kết quả tăng vốn và sử dụng vốn của Công ty trong năm 2020. - Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty. - Thông qua niêm yết cổ phiếu của Công ty. - Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty - Thông qua sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty - Thông qua sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị - Thông qua sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. - Thông qua thay đổi tên Công ty. - Thông qua việc ủy quyền Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHCĐ. - Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Bà Mạc Thị Hoa, thành viên Ban Kiểm soát đối với Bà Nguyễn Thái Hà. - Thông qua Danh sách ứng cử và trúng cử TV Hội đồng quản trị đối với Ông Lê Văn Bình. - Thông qua Danh sách ứng cử và trúng cử TV Ban kiểm soát đối với Bà Trần Thị Hà. |
| 2 | 02/2021/CEN/NQ-ĐHCĐ | 07/10/2021 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở làm việc của Công ty. |

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

| Stt | Thành viên HDQT | Chức vụ (<i>thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành</i>) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập | |
|-----|-------------------|--|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Trần Mạnh Sơn | Chủ tịch HDQT | 06/2019 | - |

| | | | | |
|---|-----------------------|------------------------------------|---------|---------|
| 2 | Bà Mạc Thị Hoa | Thành viên HĐQT không điều hành | 10/2017 | 04/2021 |
| 3 | Ông Nguyễn Hữu Thường | Thành viên HĐQT độc lập | 01/2016 | - |
| 4 | Ông Lê Văn Bình | Thành viên HĐQT điều hành | 04/2021 | - |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|-----------------------------|----------------------|-------------------------------|
| 1 | Ông Trần Mạnh Sơn | 11/11 | 100% | - |
| 2 | Bà Mạc Thị Hoa | 2/2 | 100% | Miễn nhiệm ngày 25/04/2021 |
| 3 | Ông Nguyễn Hữu Thường | 11/11 | 100% | - |
| 4 | Ông Lê Văn Bình | 9/9 | 100% | Bỏ nhiệm ngày 25/04/2021 |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Năm 2021, HĐQT đã thực hiện việc giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc thông qua các cuộc họp về hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc.
- Hội đồng quản trị giám sát hoạt động của Ban Giám đốc thực hiện triển khai đầy đủ nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra, bao gồm: triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh tổng thể đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và tập trung, tăng cường chỉ đạo rà soát, triển khai và hoàn thiện các hoạt động trọng điểm của Công ty.
- Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tích cực hoạt động tạo ra nhiều cơ hội hợp tác với các đối tác quan trọng để mở rộng thị trường, chuyển đổi những hoạt động (kinh doanh, dự án cũ) kém hiệu quả hoặc thiếu tính bền vững sang những mảng hoạt động mới có tính bền vững và có tỷ suất lợi nhuận cao hơn.
- Về Công tác nhân sự: Hội đồng quản trị kiện toàn bộ máy nhân sự trong ban điều hành phù hợp với tình hình quản trị Công ty.
- HĐQT giám sát và kiểm tra công tác quản trị nhân lực của Ban giám đốc; xây dựng kế hoạch tuyển dụng lao động phù hợp với nhu cầu của Công ty; Giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động sao cho thỏa đáng trên cơ sở quy định của pháp luật.

- Xây dựng và hoàn thiện quy trình làm việc; Quản trị thông tin liên lạc một cách khoa học để nâng cao khả năng quản lý tài chính và chất lượng quản trị nói chung cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty.
4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|--------------------------|------------|---|-----------------|
| 1 | 803/2021/CE/NQ-HĐQT | 08/03/2021 | Nghị quyết thông qua việc tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2021 | 100% |
| 2 | 2303/2021/CEN/QĐ-HĐQT | 23/03/2021 | Nghị quyết thông qua miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc đối với Ông Lương Quang Hiệp | 100% |
| 3 | 2005/2021/CEN/NQ-HĐQT | 20/05/2021 | Nghị quyết thông qua việc triển khai phương án chào bán và hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng | 100% |
| 4 | 2106/2021/CEN/NQ-HĐQT | 21/06/2021 | Nghị quyết thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh | 100% |
| 5 | 2206/2021/CEN/NQ-HĐQT | 22/06/2021 | Nghị quyết thông qua phương án vay vốn, mở LC tại ngân hàng TMCP Quân đội | 100% |
| 6 | 02/21/CEN/NQ-HĐQT | 15/09/2021 | Nghị quyết thông qua nội dung Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc thay đổi địa chỉ trụ sở làm việc của Công ty. | 100% |
| 7 | 169/2021/CEN/NQ-HĐQT | 16/09/2021 | Nghị quyết HĐQT thông qua Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua. | 100% |
| 8 | 2209/2021/CEN/NQ-HĐQT | 22/09/2021 | Nghị quyết thông qua kết quả phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng. | 100% |

| | | | | |
|----|-----------------------|------------|--|------|
| 9 | 1511/2021/CEN/NQ-HĐQT | 15/11/2021 | Nghị quyết thông qua kế hoạch tạm ứng cổ tức năm 2021 cho các cổ đông của Công ty Cổ phần Cencon Việt Nam. | 100% |
| 10 | 2511/2021/CEN/NQ-HĐQT | 25/11/2021 | Nghị quyết thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 | 100% |
| 11 | 09.12/2021/QĐHĐQT-CEN | 09/12/2021 | Nghị quyết thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm kế toán trưởng | 100% |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|-------------------|----------------|--|-------------------------------|
| 1 | Bà Vũ Thị Hải Yến | Trưởng BKS | Bổ nhiệm 04/2020 | Cử nhân Tài chính – Ngân hàng |
| 2 | Bà Nguyễn Thái Hà | Thành viên BKS | 04/2020 - 04/2021 | Cử nhân Kinh tế |
| 3 | Ông Vũ Minh Chính | Thành viên BKS | 2016 | Cử nhân kế toán |
| 4 | Bà Trần Thị Hà | Thành viên BKS | Bổ nhiệm 04/2021 | Cử nhân kinh tế chính trị |

2. Cuộc họp của BKS

| Stt | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------|---------------------|-------------------|------------------|--------------------------|
| 1 | Bà Vũ Thị Hải Yến | 2/2 | 100% | 100% | - |
| 2 | Bà Nguyễn Thái Hà | 1/1 | 100% | 100% | Miễn nhiệm tháng 04/2021 |
| 3 | Ông Vũ Minh Chính | 2/2 | 100% | 100% | - |
| 4 | Bà Trần Thị Hà | 1/1 | 100% | 100% | Bổ nhiệm tháng 04/2021 |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát đã tiến hành 02 phiên họp, tiến hành các hoạt động giám sát và đánh giá hoạt động Công ty qua báo cáo tài chính và thực hiện kiểm tra một số hồ sơ tài liệu. Nội dung giám sát gồm:
 - + Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và thẩm định báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.
 - + BKS đã kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua việc tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các văn bản, báo cáo định kỳ của các Phòng chuyên môn.
 - + Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.
 - + Phối hợp cùng Công ty TNHH Kiểm toán TTP giám sát việc thực hiện công tác kiểm kê, quyết toán, thẩm tra báo cáo tài chính năm 2020.
- 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:
 - Ban kiểm soát đã nhận được sự hợp tác tốt từ HĐQT, ban giám đốc và các cán bộ quản lý phòng ban chức năng, tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra của Ban kiểm soát.
 - Hoạt động của Ban kiểm soát thực hiện theo đúng điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- 5. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|-------------------------|--|
| 1 | Lê Văn Bình | 08/07/1987 | Trung cấp Mỏ - Địa chất | Bổ nhiệm 07/2020 |
| 2 | Lương Quang Hiệp | 25/04/1981 | Kỹ sư điện tử | Miễn nhiệm 03/2021 |

V. Kế toán trưởng

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|-------------------|---------------------|-------------------------------|--|
| Bà Mạc Thị Hoa | 10/04/1984 | Cử nhân Kế toán | Bổ nhiệm 10/2017 – miễn nhiệm 09/12/2021 |
| Ông Trần Ngọc Sơn | 29/10/1984 | Cử nhân Kế toán | Bổ nhiệm 09/12/2021 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Công ty tham dự đầy đủ các khóa đào tạo và hội thảo do UBCKNN, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Chi tiết tại Phụ lục 1
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết tại Phụ lục 2
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết tại phụ lục 3.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Chi tiết tại phụ lục 4.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TRẦN MẠNH SƠN

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|--|------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|-----------------------------------|
| 1 | Trần Mạnh Sơn | - | Chủ tịch HĐQT | | | 06/2019 | - | - | Chủ tịch HĐQT |
| 2 | Nguyễn Hữu Thường | - | TV HĐQT | | | 2016 | - | - | TV HĐQT |
| 3 | Lê Văn Bình | - | TV HĐQT kiêm Giám đốc | | | 07/2020 | - | - | TV HĐQT kiêm Giám đốc |
| 4 | Vũ Thị Hải Yến | - | Trưởng BKS | | | 04/2020 | - | - | Trưởng BKS |
| 5 | Nguyễn Thái Hà | - | Thành viên BKS | | | 04/2020 | 04/2021 | - | Thành viên BKS |
| 6 | Vũ Minh Chính | - | Thành viên BKS | | | 2016 | - | - | Thành viên BKS |

| | | | |
|---|---------------|---|----------------|
| | | | |
| 7 | Trần Thị Hà | - | Thành viên BKS |
| 8 | Mạc Thị Hoa | - | Kế toán trưởng |
| 9 | Trần Ngọc Sơn | - | Kế toán trưởng |

| | | | |
|------------|------------|---|----------------|
| | | | |
| 04/2021 | - | - | Thành viên BKS |
| 10/2017 | 09/12/2021 | - | Kế toán trưởng |
| 09/12/2021 | - | - | Kế toán trưởng |

PHỤ LỤC 2: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ.

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|---------------------------------|--|---------------------------------|---|--|---------|
| 1 | Trần Mạnh Sơn | Chủ tịch HĐQT | | | Tháng 1/2021 | - | Công ty trả khoản vay ông Trần mạnh sơn số tiền 286.200.000 đồng | |

PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-----------------|--|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Trần Mạnh Sơn | - | Chủ tịch HĐQT | | Hà | 2.000.000 | 17,5% | |
| 1.1 | Trần Văn Tân | - | - | 1 | Hà | 0 | 0% | |
| 1.2 | Nguyễn Thị Thom | - | - | 1 | Hà | 0 | 0% | |
| 1.3 | Trần Mạnh Tuấn | - | - | 1 | Hà | 0 | 0% | |
| 1.4 | Trần Hà Giang | - | - | | Tri, | 0 | 0% | |

| | | | |
|-----|--------------------|---|-----------------------|
| | | | |
| 2 | Nguyễn Hữu Thường | - | TV HĐQT |
| 2.1 | Nguyễn Hữu Thắng | - | - |
| 2.2 | Nguyễn Thị Nhàn | - | - |
| 2.3 | Nguyễn Quỳnh Hương | - | - |
| 2.4 | Nguyễn Hữu Mạnh | - | - |
| 2.5 | Nguyễn Thị Nhung | - | - |
| 3 | Lê Văn Bình | - | TV HĐQT kiêm Giám đốc |
| 3.1 | Lê Thị Bằng | - | - |
| 3.2 | Lê Văn Biên | - | - |

| | | | |
|----|---|----|--|
| | | | |
| a, | 0 | 0% | |
| | 0 | 0% | |
| | 0 | 0% | |
| | 0 | 0% | |
| | 0 | 0% | |
| | 0 | 0% | |
| i | 0 | 0% | |
| | 0 | 0% | |
| | 0 | 0% | |

| | | | | | | |
|-----|------------------|---|-------------------|---|----|--|
| 5 | Trần Thị Hà | - | Thành viên BKS | 0 | 0% | |
| 5.1 | Lương Ngọc Anh | - | - | 0 | 0% | |
| 5.2 | Lương Minh Lâm | - | - | 0 | 0% | |
| 5.3 | Lương Đức Minh | - | - | 0 | 0% | |
| 5.4 | Trần Văn Thuận | - | - | 0 | 0% | |
| 5.5 | Nguyễn Thị Huyền | - | - | 0 | 0% | |
| 5.6 | Trần Văn Hùng | - | - | 0 | 0% | |
| 6 | Vũ Minh Chính | - | Thành viên BKS | 0 | 0% | |
| 6.1 | Vũ Minh Thúc | - | - | 0 | 0% | |

| | | | |
|-----|-----------------------|---|-------------------|
| | | | |
| 6.2 | Đỗ Thị Chiến | - | - |
| 6.3 | Vũ Thị Hồng Chuyên | - | - |
| 6.4 | Vũ Thị Huyền Trang | - | - |
| 7 | Mạc Thị Hoa | - | Kế toán trưởng |
| 7.1 | Mạc Đức Sa | - | - |
| 7.2 | Đoàn Thị Thảo | - | - |
| 7.3 | Lương Quang Hiệp | - | - |

| | | |
|---|----|--|
| | | |
| 0 | 0% | |
| 0 | 0% | |
| 0 | 0% | |
| 0 | 0% | Đã miễn nhiệm ngày 09/12/2021 |
| 0 | 0% | |
| 0 | 0% | |
| 0 | 0% | |

| | | | |
|-----|----------------------|---|-------------------|
| 7.4 | Lương Minh Khôi | - | - |
| 7.5 | Lương Bảo Khánh | - | - |
| 7.6 | Mạc Đức Phuong | - | - |
| 7.7 | Mạc Đức Nam | - | - |
| 7.8 | Lê Thị Thùy Chinh | - | - |
| 8 | Trần Ngọc Sơn | - | Kế toán trưởng |
| 8.1 | Trần Ngọc Tuyền | - | - |

| | | | |
|--|---|----|--------------------------------|
| | 0 | 0% | |
| | 0 | 0% | |
| | 0 | 0% | |
| | 0 | 0% | |
| | 0 | 0% | |
| | 0 | 0% | Bổ nhiệm ngày 09/12/2021 |
| | 0 | 0% | |

PHỤ LỤC 4: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|-------------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|--------|---|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Trần Mạnh Sơn | Chủ tịch HĐQT | 1.515.000 | 39,77% | 2.000.000 | 17,50% | - Mua cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng. - Bán cổ phiếu |
| 2 | Lê Văn Bình | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc | 300.000 | 7,88% | 0 | 0% | - Mua cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng. - Bán cổ phiếu |

CÔNG TY CỔ PHẦN
CENCON VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2404/2022/BC-CEN

Lào Cai, ngày 24 tháng 01 năm 2022

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán: CEN

Ngày chốt danh sách sở hữu: 07/12/2021

| STT | Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện) | Phân loại cổ đông | | Số CMND | Ngày cấp | Số lượng CP nắm giữ | Tỷ lệ CP nắm giữ (%) | Ghi chú |
|-----|---|-------------------|----------------|--------------|------------|---------------------------|----------------------------|------------|
| | | CĐ nhà nước | Cổ đông lớn | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| 1 | Trần Mạnh Sơn | | x | 035083002323 | 19/04/2017 | 2.000.000 | 17,50% | |

CÔNG TY CỔ PHẦN CENCON VIỆT NAM
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Mạnh Sơn